

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN
Năm báo cáo: 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

+ Việc thành lập:

Giấy phép thành lập Công ty số 258-GP/UB ngày 25/11/1992 của UBND tỉnh Minh Hải;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 059565 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/12/1998, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15/08/2008.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: Năm 1993, Công ty chuyển đổi hình thức hoạt động từ mô hình liên doanh 03 cấp sang loại hình công ty CP.

+ Niêm yết: Chưa niêm yết.

+ Các sự kiện khác:

Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn là công ty đại chúng từ ngày 07/03/2008.

Đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Giấy chứng nhận ĐKCK số 91/2009/GCNCP-VSD ngày 24/12/2009.

2. Quá trình phát triển:

+ Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng thủy sản; nhập khẩu tôm nguyên liệu, tôm đông lạnh và các mặt hàng thủy sản khác để sản xuất xuất khẩu. Nhập khẩu cây, con giống, nguyên vật liệu, các loại chế phẩm sinh học, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), các loại thức ăn phục vụ cho nuôi trồng, chế biến thủy sản. Kinh doanh vật tư, máy móc, phương tiện, thiết bị, vật liệu xây dựng; kinh doanh xe và phụ tùng xe chuyên dùng, ô tô, xe máy các loại; kinh doanh máy điều hòa nhiệt độ, máy đông lạnh, hàng điện tử và điện gia dụng; kinh doanh hàng tiêu dùng, vải sợi, hàng mỹ phẩm và đồ gia dụng. Nhập khẩu vật tư, máy móc, phương tiện, thiết bị, hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng.

+ Tình hình hoạt động:

Năm 2009 là năm thứ 2 liên tục, hoạt động KD của Công ty đạt được hiệu quả cao khi đơn vị thực hiện cổ phần thực sự, sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động và đổi mới cơ cấu quản lý. Chỉ trong 02 năm (2008 và 2009) nhưng tổng lợi nhuận của Công ty đã đạt được gần 30 tỷ đồng, hơn cả hằng chục năm KD trước đây gộp lại - đặc biệt là trong giai đoạn cao điểm của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu; nhiều DN gặp khó khăn, nhưng Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn vẫn đảm bảo phát triển đi lên một cách vững chắc; kết quả hoạt động KD quý 1/2010 của Công ty đạt tốt hơn cùng kỳ 2009. Với kết quả đạt được có thể đánh giá đây là một bước thành công lớn của Công ty; cho thấy đơn vị đã có sự chủ động trong SXKD, sử dụng tốt lợi thế cạnh tranh và có hướng đi đúng đắn; trong khó khăn đơn vị đã luôn biết phát huy các yếu tố nội lực, phấn đấu vươn lên, vượt qua thách thức để đạt được những bước tiến vững chắc. Đó là khả năng dự báo về thị trường, tận dụng các cơ hội trong kinh doanh, thực hiện tốt chiến lược về thương hiệu và chiến lược về sản phẩm, xây dựng bộ máy tổ chức ổn định, tinh gọn và có hiệu quả.

Để tạo ra được các yếu tố mang tính quyết định nói trên, trước hết là do có sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của HĐQT thông qua những quyết sách và định hướng chiến lược, sự chỉ đạo điều hành sáng tạo, nhạy bén của Tổng giám đốc, sự hỗ trợ giúp đỡ của các cấp lãnh đạo trong tỉnh, cùng với chính sách chăm lo tốt cuộc sống cho người lao động, sự quan tâm của Công ty đối với các cán bộ chủ chốt, cán bộ khoa học kỹ thuật, tạo sự toàn tâm toàn ý thực hiện mục tiêu chung của Công ty.

3. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh; tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và cổ đông của Công ty, đóng góp nhiều hơn cho ngân sách Nhà nước, nâng cao mức sống cho CBNV Công ty, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần vào việc phát triển kinh tế của địa phương và công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Đầu tư nguồn nhân lực; phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật theo hướng tiên tiến hiện đại, phát triển mở rộng vùng nuôi tôm sinh thái, gắn kết nhà máy với vùng nguyên liệu; xây dựng và phát triển thương hiệu, đa dạng hóa mặt hàng sản phẩm, từng bước tăng dần sản phẩm có hàm lượng tinh chế cao; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, củng cố và giữ vững thị trường truyền thống, thâm nhập vào các thị trường tiềm năng, mở rộng thị trường nội địa, đảm bảo sự phát triển bền vững.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm...):

Năm 2009, tình hình sản xuất kinh doanh xuất khẩu thủy sản không thực sự thuận lợi do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới chậm được phục hồi. Tuy nhiên với tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực cao của HĐQT, Ban điều hành cùng toàn thể CBNV Công ty, Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn đã phấn đấu vượt qua những khó khăn, hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đạt 148,16% KH. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2009 được đánh giá là tốt.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Luật DN và Điều lệ Công ty và theo yêu cầu của công tác quản lý, năm 2009, HĐQT đã họp 04 phiên họp thường kỳ cùng với các chương trình công tác thường xuyên của Chủ tịch HĐQT, HĐQT đã có những quyết sách và sự chỉ đạo kịp thời cho Công ty thực hiện tốt những vấn đề có tính chiến lược, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo việc thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung;
- Chỉ đạo phương hướng thực hiện dự án tôm sinh thái;
- Phê duyệt dự án đầu tư kho lạnh 3.300 m³ và sang nhượng mặt bằng diện tích 19.826,4 m² để đầu tư xây dựng nhà máy mới;
- Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2009
- Chọn Công ty kiểm toán năm 2009
- Thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1/2009
- Chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện KH 2010
- Chỉ đạo công tác chuẩn bị ĐHCĐ 2010
- Thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN và Điều lệ Công ty

So với năm 2008, hoạt động của HĐQT đã đi vào chiều sâu và gắn chặt hơn với thực tiễn hoạt động SXKD của Công ty. Trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới có nhiều khó khăn biến động, sự chỉ đạo kịp thời của Chủ tịch HĐQT và các nghị quyết của HĐQT đã tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng giám đốc thực hiện tốt chức năng điều hành Công ty.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch): Lợi nhuận trước thuế đạt 16.297.921.595 đồng, đạt 148,16% kế hoạch và tăng 36,35% so cùng kỳ 2008.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...):

- Về dự án tôm sinh thái: Sau hơn 01 năm triển khai, Dự án đã được các tổ chức quốc tế (Naturland và IMO) cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn sản phẩm tôm sinh thái xuất khẩu vào thị trường châu Âu và Thụy Sĩ. Hiện nay Dự án đang có bước phát triển tốt.

- Hoàn thành đưa vào sử dụng công trình kho lạnh 3.300 m³.

- Đầu tư sang nhượng mặt bằng diện tích 19.826,4 m² để đầu tư xây dựng nhà máy mới vào thời điểm thích hợp.

III. Báo cáo của Ban tổng giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính:

+ Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Tỉ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	:	3,26%
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	:	2,58%
Tỉ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản	:	16,51%
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	:	13,08%
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu	:	21,11%
Khả năng thanh toán hiện hành	:	2,63 lần
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	:	1,68 lần
Khả năng thanh toán nhanh	:	0,27 lần

+ **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:** Tổng giá trị tài sản 98.718.728.289 đồng

+ **Những thay đổi về vốn cổ đông:** Không có

+ **Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):** 5.000.000 cổ phần phổ thông

+ **Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...):** Không có

+ **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:** 5.000.000 cổ phần phổ thông

+ **Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại:** Không có

+ **Cổ tức/lợi nhuận chia cho các cổ đông:** 8.500.000.000 đồng

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2009:

S T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2009	THỰC HIỆN 2009	TH SO VỚI KH (%)	TH SO VỚI CÙNG KỲ 2008 (±%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	500.000	496.901	99,38	- 4,03
2	Doanh số ngoại tệ	USD	28.000.000	27.677.623	98,85	-11,28
3	Sản lượng thành phẩm SX	Tấn	3.000	2.715	90,50	-14,68
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	11.000	16.298	148,16	+36,35
5	Thu nhập bq/người/tháng	Tr.đ	2,10	2,15	102,38	+10,26

Đánh giá chung về kết quả thực hiện:

- Tổng doanh thu: Chỉ tiêu KH giao 500.000 triệu đồng, thực hiện 496.901 triệu đồng, đạt 99,38 % kế hoạch, giảm 4,03% so cùng kỳ 2008.

- Doanh số ngoại tệ: Chỉ tiêu KH giao 28.000.000 USD, thực hiện 27.677.623 USD, đạt 98,85% kế hoạch, giảm 11,28% so cùng kỳ 2008.

- Sản lượng thành phẩm sản xuất: Chỉ tiêu KH giao 3.000 tấn, thực hiện 2.715 tấn, đạt 90,50 % kế hoạch, giảm 14,68% so cùng kỳ 2008.

- Lợi nhuận trước thuế: Chỉ tiêu KH giao 11.000 triệu đồng, thực hiện 16.298 triệu đồng, đạt 148,16% kế hoạch, tăng 36,35% so cùng kỳ 2008.

- Thu nhập bình quân/người/tháng: KH 2,10 triệu đồng, thực hiện 2,15 triệu đồng, đạt 102,38 % kế hoạch, tăng 10,26% so cùng kỳ 2008.

Vượt qua những khó khăn của tình hình suy thoái kinh tế thế giới và những bất ổn nội tại của nền kinh tế, với sự nỗ lực và tinh thần quyết tâm cao của toàn Công ty, năm 2009 Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu SXKD mà ĐHCĐ Công ty đã giao. Theo đó các chỉ tiêu về doanh thu, doanh số ngoại tệ và sản lượng đạt xấp xỉ KH đề ra; riêng chỉ tiêu lợi nhuận đạt vượt mức KH 48,16% với giá trị tuyệt đối là 5.297.921.595 đồng.

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Bộ máy tổ chức của Công ty cơ bản ổn định, đảm bảo hiệu lực và hiệu quả hoạt động.

- Cơ cấu quản trị điều hành của Công ty bao gồm nhân sự quản trị cấp cao (HĐQT và Ban Tổng giám đốc), nhân sự quản trị cấp trung (Giám đốc phụ trách các bộ phận).

+ Các biện pháp kiểm soát:

Tiếp tục cải tiến công tác quản lý, tăng cường cải tiến các quy trình nghiệp vụ nhằm quản lý chặt chẽ hoạt động thu chi tài chính; cải tiến quy trình thanh toán tiền hàng, thu hồi công nợ để giảm chi phí lãi vay, tăng vòng quay và hiệu quả sử dụng vốn; thực hành tiết kiệm và cắt giảm chi phí; xây dựng định mức tiền lương hợp lý, tăng cường công tác kiểm tra - kiểm soát chi phí, giá cả; hoàn thiện định mức khoán sử dụng các loại vật tư, hàng hóa, nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho SX, nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

+ Căn cứ các dự báo về tình hình kinh tế trong nước và trên thị trường thế giới;

+ Căn cứ các chủ trương chính sách của Nhà nước về điều hành kinh tế vĩ mô và những định hướng của ngành về phát triển nông nghiệp - thủy sản năm 2010 và những năm tiếp theo;

+ Căn cứ các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ;

+ Căn cứ khả năng và nguồn lực của Công ty;

Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn dự kiến kế hoạch năm 2010 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2010
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	530.000
2	Doanh số ngoại tệ	USD	28.000.000
3	Sản lượng thành phẩm sản xuất	Tấn	3.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	16.500
5	Cổ tức chia cho cổ đông	Triệu đồng	8.500.000
6	Thu nhập bq/người/tháng	Triệu đồng	2,30 - 2,50

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán: Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty được kiểm toán theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật về kế toán.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập:

+ Đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học (AISC)

Địa chỉ: 142 Nguyễn Thị Minh Khai - Q. 3 - Tp. HCM

Điện thoại: (08) 39305163 - Fax: (08) 39304281

Email: aisc@aisc.com.vn - Website: www.aisc.com.vn

+ Ý kiến kiểm toán độc lập:

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009, được lập ngày 10 tháng 2 năm 2010 của Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn từ trang 6 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính này thuộc về trách nhiệm Ban Tổng giám đốc quý Công ty. Trách nhiệm của kiểm toán viên là căn cứ vào việc kiểm toán để hình thành một ý kiến độc lập về các báo cáo tài chính này.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán VN và những chuẩn mực kiểm toán quốc tế được Nhà nước VN thừa nhận. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.

Trên căn bản áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, cuộc kiểm toán bao gồm việc xem xét các chứng cứ liên quan đến số liệu và công bố trên báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá về những ước lượng và những xét đoán quan trọng đã được thể hiện bởi Ban Tổng giám đốc Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn cũng như việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính. Chúng tôi đã lập kế hoạch và hoàn thành cuộc kiểm toán để đạt được tất cả thông tin và các giải trình cần thiết. Chúng tôi tin rằng việc kiểm toán đã cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 cũng như kết quả SXKD và các luồng lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán VN hiện hành và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.

+ **Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý):** Không có

2. Kiểm toán nội bộ:

+ **Ý kiến kiểm toán nội bộ:** Không có

+ **Các nhận xét đặc biệt:** Không có

VI. Các công ty có liên quan

+ **Công ty/tổ chức nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:**

Tổng công ty Thủy sản Việt Nam - Số 4 Đồng Khởi - Q. 1 - Tp. HCM

+ **Công ty/tổ chức có trên 50% vốn cổ phần do Cty nắm giữ:** Không có

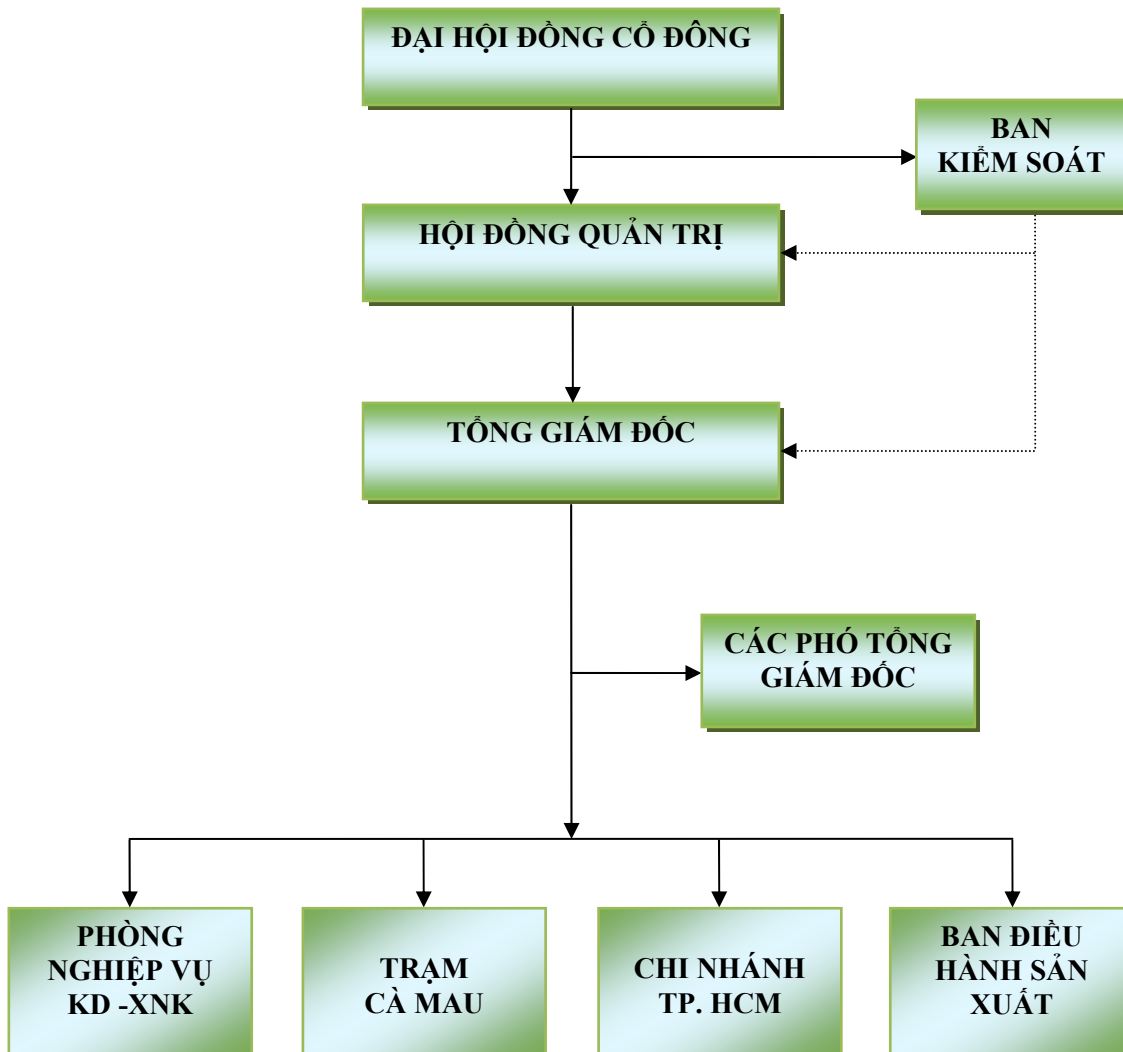
+ **Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:**

Đầu tư vào Công ty CP. Bao bì Thủy sản : 200.000.000 đ

+ **Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:**

Công ty CP. Bao bì Thủy sản: Tình hình tài chính bình thường

VII. Tổ chức và nhân sự
+ Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty:



Ghi chú:

- ▶ : Điều hành trực tiếp
-▶ : Kiểm soát hoạt động

+ Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Ông Nguyễn Trường Giang - Tổng giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 22/12/1953

Dân tộc : Kinh Quốc tịch: VN

CMND số: 380009567 Ngày cấp: 08/5/2006 Nơi cấp: CA tỉnh Cà Mau

Nơi đăng ký HKTT: Số 184A Nguyễn Tất Thành - P. 8 - Tp. Cà Mau - tỉnh Cà Mau

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế ngành QTKD

Ông Nguyễn Bá Dân - Phó tổng giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 07/5/1957

Dân tộc : Kinh Quốc tịch: VN

CMND số: 380973407 Ngày cấp: 24/9/2004 Nơi cấp: CA tỉnh Cà Mau

Nơi đăng ký HKTT: KV. 1 - K. 3 - TT. Năm Căn - H. Năm Căn - tỉnh Cà Mau

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Chính trị

Ông Phạm Học Duyệt - Phó tổng giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 15/8/1959

Dân tộc : Kinh Quốc tịch: VN

CMND số: 380691114 Ngày cấp: 19/10/2007 Nơi cấp: CA tỉnh Cà Mau

Nơi đăng ký HKTT: KV. 1 - K. 3 - TT. Năm Căn - H. Năm Căn - tỉnh Cà Mau

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học ngành Công nghệ thực phẩm

Ông Nguyễn Phương Đông - Phó tổng giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 11/01/1958

Dân tộc : Kinh Quốc tịch: VN

CMND số: 024864960 Ngày cấp: 05/12/2007 Nơi cấp: CA Tp. HCM

Nơi đăng ký HKTT: 112/2 Đinh Tiên Hoàng - P. 1 - Q. Bình Thạnh - Tp. HCM

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, cử nhân Luật, cao học Kinh tế

+ Thay đổi Tổng giám đốc điều hành trong năm: Không có

+ Quyền lợi của Ban tổng giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban tổng giám đốc:

- Tiền lương:

SẢN LƯỢNG SX (tấn thành phẩm/tháng)	TIỀN LƯƠNG TGD)	TIỀN LƯƠNG PHÓ TGD			TIỀN LƯƠNG KTT
		SẢN XUẤT	TỔ CHỨC	CHI NHÁNH	
Dưới 200 tấn	08 triệu	65% TGD	60% TGD	55% TGD	60% TGD
200 tấn đến dưới 250 tấn	10 triệu	"	"	"	"
250 tấn đến dưới 300 tấn	12 triệu	"	"	"	"
300 tấn đến dưới 350 tấn	14 triệu	"	"	"	"
350 tấn trở lên	16 triệu	"	"	"	"

- Tiền thưởng:

- . Theo quy chế khen thưởng và quỹ khen thưởng chung của toàn Công ty
- . Khoản thưởng thực hiện vượt KH lợi nhuận (Theo nghị quyết ĐHĐCĐ):
 - Tổng giám đốc : 52.600.000 đ
 - Phó tổng giám đốc (03 người) : 78.900.000 đ

+ Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng CBNV toàn Công ty: 650 người

- Chính sách đối với người lao động:

. Được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của DN và trình độ, năng lực chuyên môn;

. Được gửi đi học tập, đào tạo nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của DN;

. Được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, nghỉ ốm, nghỉ phép... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác).

+ Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: Không có

VIII. Thông tin cổ đông và quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

+ Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành):

- Hội đồng quản trị:

Số lượng: 05 người

Cơ cấu: 01 Chủ tịch, 01 phó chủ tịch, 03 thành viên (không điều hành)

- Ban kiểm soát:
Số lượng: 03 người
Cơ cấu: 01 Trưởng ban, 02 thành viên

+ Hoạt động của HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Công ty CP. XNK Thủy Sản Năm Căn được tổ chức ngày 22/04/2009 đã thông qua Nghị quyết với 9 nội dung, trong đó nội dung quan trọng nhất là chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 để HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện.

Năm 2009, cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới vẫn tiếp tục tác động và ảnh hưởng đến kinh tế VN. Cũng như các ngành kinh tế khác, hoạt động sản xuất chế biến, kinh doanh ngành thủy sản cũng gặp nhiều khó khăn như: giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, trong khi sức mua ở thị trường trong và ngoài nước giảm; sự gia tăng chính sách mậu dịch và rào cản thương mại của các nước nhập khẩu, sự cạnh tranh trong nội bộ ngành... các yếu tố đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của Công ty.

Tuy nhiên với vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của mình, trong năm qua HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc đưa ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như trong lĩnh vực đầu tư. Thêm vào đó với sự quyết tâm, nỗ lực của Ban điều hành và người lao động trong Công ty, Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn đã hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể như sau:

+ Tổng doanh thu	:	đạt 99,38 %	kế hoạch.
+ Kim ngạch XK	:	đạt 98,85 %	“
+ Sản lượng SX	:	đạt 90,50 %	“
+ LN trước thuế	:	đạt 148,16 %	“

Trong thời gian qua, Hội đồng quản trị đã họp và ban hành các nghị quyết chỉ đạo các hoạt động của Công ty như sau:

- Chỉ đạo Tổng giám đốc tập trung thực hiện dự án Tôm sinh thái để được tổ chức Naturland cấp giấy chứng nhận và sớm triển khai thực hiện dự án này;
- Thống nhất chủ trương mua lô đất 19.826,40 m² dọc Quốc lộ IA tại xã Hàm Rồng, huyện Năm Căn dự kiến xây dựng phân xưởng chế biến mới;
- Phê duyệt dự án đầu tư hệ thống xử lý nước thải và thông qua chủ trương đầu tư lắp đặt hầm đông để gia tăng sản lượng;

- Thống nhất chọn Công ty AISC kiểm toán báo cáo năm tài chính 2009 và thống nhất chọn lưu ký chứng khoán tại Công ty Chứng khoán Phương Đông (ORS);
- Phê duyệt quy chế chi hoa hồng trong giao dịch môi giới xuất khẩu;
- Thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1/2009;
- Thống nhất tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc tạm trích quỹ khen thưởng phúc lợi và mức trích thưởng cho HĐQT, Ban KS và Ban điều hành Công ty khi vượt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao;
- Phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội cổ đông; thống nhất thời gian và địa điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010.

Nhìn chung hoạt động của HĐQT trong năm 2010 đã đi vào chiều sâu; các thành viên HĐQT đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham dự các cuộc họp đầy đủ, thảo luận và trao đổi nhiệt tình vì lợi ích của Công ty và của cổ đông. Các nghị quyết của HĐQT đưa ra kịp thời, đúng đắn và đã tác động tích cực để Ban điều hành thực hiện chức năng điều hành Công ty, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch năm 2009.

+ Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

Thành viên HĐQT độc lập không điều hành thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT.

+ Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...): Không có

+ Hoạt động của Ban kiểm soát: Thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

+ Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

- Thực hiện đúng và đầy đủ các quy chế về quản lý đã được ban hành;
- Tiếp tục nghiên cứu bổ sung hoàn thiện Quy chế cho phù hợp với yêu cầu phát triển;
- Có kế hoạch bổ sung nguồn nhân lực; bồi dưỡng, đào tạo để nâng cao trình độ - năng lực quản trị.

+ Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát:

- **Tổng mức thù lao của HĐQT (05 người) : 216.000.000 đ/năm**
 Trong đó:
 - . Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đ/năm
 - . Phó Chủ tịch HĐQT : 48.000.000 đ/năm
 - . Thành viên HĐQT (03 người) : 108.000.000 đ/năm

- **Khoản thưởng HĐQT (thực hiện vượt KH lợi nhuận theo nghị quyết ĐHĐCĐ): 126.000.000 đ**
 - . Chủ tịch HĐQT : 32.000.000 đ
 - . Phó Chủ tịch HĐQT : 28.000.000 đ
 - . Thành viên HĐQT (03 người) : 66.000.000 đ

- **Tổng mức thù lao của BKS (03 người) : 60.000.000 đ/năm**
 Trong đó:
 - . Trưởng ban kiểm soát : 24.000.000 đ/năm
 - . Thành viên BKS (02 người) : 36.000.000 đ/năm

- **Khoản thưởng BKS (thực hiện vượt KH lợi nhuận theo nghị quyết ĐHĐCĐ): 29.000.000 đ**
 - . Trưởng ban kiểm soát : 13.000.000 đ
 - . Thành viên BKS (02 người) : 16.000.000 đ

+ Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có

+ Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT:

NGUYỄN TRƯỜNG GIANG (PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT)	TỶ LỆ CP NĂM GIỮ 2008	TỶ LỆ CP NĂM GIỮ 2009
	0,461%	0,12%

+ Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên HĐQT, Ban tổng giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên HĐQT, Ban tổng giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

NGUYỄN TRƯỜNG GIANG (PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT)	SỐ CP NĂM GIỮ 2008	SỐ CP NĂM GIỮ 2009
	23.050	6.000

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

2.1 Cổ đông trong nước:

+ **Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước:** Có danh sách kèm theo

+ **Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn theo nội dung:** Tên, năm sinh, địa chỉ liên lạc, nghề nghiệp (cổ đông là cá nhân); ngành nghề hoạt động (cổ đông là tổ chức); số lượng và tỉ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty; những biến động về tỉ lệ sở hữu cổ phần:

- Tổng công ty Thủy sản VN

Địa chỉ: Số 2-4-6 Đồng Khởi - Q. 1 - Tp. HCM

Giấy chứng nhận ĐKKD số 4106000256 do Sở KH&ĐT thành phố HCM cấp ngày 02/8/2006

Ngành nghề hoạt động: Nuôi trồng, khai thác, chế biến, thu mua, bảo quản, vận tải, xuất nhập khẩu và tiêu thụ nội địa; nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ; thông tin, tiếp thị, quảng cáo; cung ứng vật tư, nhiên liệu, hàng hóa phục vụ sản xuất ngành thủy sản. Kinh doanh dịch vụ ngành du lịch, khách sạn, nhà hàng ăn uống. Nhập khẩu máy, thiết bị, vật tư, nguyên nhiên liệu, vật liệu, phương tiện vận tải ngành thủy sản. Kinh doanh bất động sản, nhà. Cho thuê nhà ở, văn phòng, kho bãi, nhà xưởng. Đưa người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Sản xuất, mua bán thức ăn chăn nuôi dùng trong thủy sản và các vật nuôi khác; chế biến, mua bán nông sản, súc sản. Sản xuất, mua bán lâm sản.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần: 50,78% Vốn điều lệ

- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước

Địa chỉ: Số 6 Phan Huy Chú - P. Phan Chu Trinh - Q. Hoàn Kiếm - Tp. Hà Nội

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0106000737 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 18/10/2006

Ngành nghề hoạt động: Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước đầu tư tại các Công ty TNHH Nhà nước một thành viên, Công ty TNHH có hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần được chuyển đổi từ các Công ty Nhà nước độc lập hoặc mới thành lập. Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước vào các ngành, lĩnh vực kinh tế trong nước và nước ngoài dưới các hình thức: Đầu tư vốn vào những ngành, lĩnh vực quan trọng mà Nhà nước cần chi phối để thành lập doanh nghiệp mới; đầu tư vốn liên doanh, liên kết góp vốn cổ phần với các doanh nghiệp khác; đầu tư mua một phần tài sản hoặc toàn bộ doanh nghiệp

khác; đầu tư trên thị trường vốn, thị trường chứng khoán thông qua việc mua bán cổ phiếu, trái phiếu và các công cụ tài chính khác. Thực hiện việc đầu tư và quản lý vốn đầu tư của Tổng công ty vào các lĩnh vực, ngành kinh tế quốc dân theo nhiệm vụ Nhà nước giao. Tổ chức huy động vốn các nguồn vốn trong nước và ngoài nước để bổ sung vốn kinh doanh thông qua việc vay vốn, phát hành trái phiếu công ty, trái phiếu công trình, lập quỹ tín thác đầu tư theo quyết định của pháp luật đối với công ty Nhà nước. Cung cấp các dịch vụ tài chính: Tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn chuyển đổi chủ sở hữu doanh nghiệp, nhận ủy thác các nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước. Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh vốn. Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ DN (không bao gồm tư vấn pháp luật).

Tỉ lệ sở hữu cổ phần: 18,97% Vốn điều lệ

- Công ty CP. Thủy sản Minh Hải

Địa chỉ: Km 2231 Quốc lộ IA - xã Tân Phong - huyện Giá Rai - tỉnh Bạc Liêu

Giấy chứng nhận ĐKKD số 6003000004 do Sở KH&ĐT tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29/3/2007

Ngành nghề hoạt động: Tổ chức nuôi trồng, khai thác, thu mua, sản xuất và chế biến các mặt hàng thủy sản, nông sản, súc sản trong và nước ngoài. Kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp thủy hải sản, nông sản, súc sản và các loại hàng hóa vật tư công nghệ phẩm và phục vụ sản xuất kinh doanh trong ngành. Du lịch, bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị cơ điện lạnh.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần: 8,85% Vốn điều lệ

- Công ty Nuôi trồng Thủy sản

Địa chỉ: Số 131 Nguyễn Khoái - Quận 4 - Thành phố HCM

Giấy chứng nhận ĐKKD số 102673 do Sở KH&ĐT thành phố HCM cấp ngày 12/8/1999

Ngành nghề hoạt động: Cung ứng vật tư cho ngành thủy sản; thu mua thủy hải sản, nông lâm sản; nội thương; ngoại thương; nuôi trồng thủy sản; công nghiệp may; kinh doanh khách sạn; xây dựng khác; kinh doanh xuất nhập khẩu hàng thực phẩm, công nghệ tiêu dùng, đồ gỗ gia dụng, thủ công mỹ nghệ, trang trí nội thất, máy móc, thiết bị, vật tư, phụ tùng, nguyên nhiên vật liệu phục vụ cho các ngành nông lâm thủy hải sản và công nghiệp, phương tiện vận tải.

Tỉ lệ sở hữu cổ phần: 5,63% Vốn điều lệ

2.2 Cổ đông nước ngoài:

+ **Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài:** Không có

+ Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn theo nội dung: Tên, năm sinh, địa chỉ liên lạc, nghề nghiệp (cổ đông là cá nhân); ngành nghề hoạt động (cổ đông là tổ chức); số lượng và tỉ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty; những biến động về tỉ lệ sở hữu cổ phần: Không có

**CÔNG TY CP. XNK THỦY SẢN NĂM CĂN
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước
- Công bố thông tin theo Luật định

NGUYỄN TRƯỜNG GIANG